

Bản án số: 41/2022/HS-ST  
Ngày 28 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tiêu Hồng Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Kim Chung

Ông Đinh Chí Hiên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tham gia phiên tòa:** Ông Hữu Minh Chul - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Cao Hoàng N, sinh năm 1991, tại huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp H, xã B, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Quốc V và bà Phạm Thị Ng; anh chị em ruột: có 02 người; vợ: Mai Thị Lệ H (đã ly hôn); con 01 người; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/9/2010 bị Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 28/12/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, ngày 02/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/9/2022 chuyển tạm giam ngày 20/9/2022 cho đến nay (có mặt).

**- Bị hại:** Anh Trần Văn L, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Y, sinh năm 1988;  
Địa chỉ: Khóm 1, Phường 6, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13/9/2022, Cao Hoàng N điều khiển xe mô tô biển số 69D1-328.19 đi từ nhà ở ấp H, xã B, huyện Thới Bình đến quán Thanh Tuyền thuộc Khóm 1, thị trấn T, huyện Thới Bình uống cà phê. Đến 13 giờ cùng ngày, Nam điều khiển xe về nhà, trên đường về đến khu vực Ấp 4, xã Thới Bình, huyện Thới Bình phát hiện bên trái đường có tiệm bán cá cảnh do anh Trần Văn L làm chủ, Nam tiếp tục đi qua khỏi cửa hàng xăng dầu do có ý định mua cá, Nam quay xe lại đậu cặp mé lộ và đi vào tiệm để mua cá. Lúc này khoảng 13 giờ 15 phút, Nam vào tiệm đứng trước cửa kê nhưng không ai lên tiếng, Nam đi ra chỗ đậu xe, sau đó Nam quay lại và đi vào trong tiệm thì phát hiện bên tay phải, sau các bể trưng bày cá cảnh có 01 cái máy tính xách tay hiệu Acer Nitro 5, màu đen bên trong máy tính có gắn ổ cứng HDD Notebook Seagate Barracuda 1TB 2,5” Sata (ST1000LM048) để trên bàn nên nảy sinh ý thức trộm đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Nam lén lút đi đến vị trí để máy tính dùng tay tháo gỡ dây nguồn khỏi máy tính rồi lấy máy tính đi ra xe, chạy ra Cà Mau đến Cửa hàng điện thoại di động Khả Vy 191 ở Khóm 1, Phường 6, thành phố Cà Mau bán cho chị Lê Thị Yến được số tiền 4.300.000 đồng. Sau đó, Nam đi mua đồ và chi xài cá nhân hết 3.300.000 đồng. Ngày 14/9/2022, Nam đến Trung tâm Y tế huyện T để uống Methadone thì nghe người dân nói vụ trộm máy tính có camera ghi lại hình ảnh, hiện Công an đang truy tìm đối tượng. Nam sợ bị bắt nên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 19/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu Acer Nitro 5 mua vào ngày 11/4/2019, đã qua sử dụng, có giá trị là 14.682.000 đồng; 01 ổ cứng HDD Notebook Seagate Barracuda 1TB 2,5” Sata (ST1000LM048) mua ngày 21/4/2021, đã qua sử dụng, có giá trị 984.000 đồng. Tổng tài sản là 15.666.000 đồng.

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình đã truy tố bị cáo Cao Hoàng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử;

Tuyên bố bị cáo Cao Hoàng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Cao Hoàng N mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 USB lưu trữ hình ảnh thu từ hệ thống Camera an ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã niêm phong lưu hồ sơ vụ án nên không đề nghị xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584; 585; 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo N bồi thường cho anh Trần Văn L số tiền 13.966.000 đồng.

Anh L yêu cầu bị cáo N tiếp tục bồi thường số tiền 13.966.000 đồng và yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự bị cáo đúng theo quy định pháp luật.

Bị cáo N phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, Kiểm sát viên từ khi khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Thực tế, quá trình này bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo N đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Cao Hoàng N đã lén lút lấy trộm 01 cái máy tính xách tay (Laptop) hiệu Acer Nitro 5, màu đen bên trong máy tính có gắn ổ cứng HDD Notebook Seagate Barracuda 1TB 2,5” Sata (ST1000LM048) của anh Trần Văn L để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản bị cáo N trộm là 15.666.000 đồng.

Như vậy cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình đã truy tố bị cáo Cao Hoàng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trước, trong và sau khi phạm tội bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì cần có tiền tiêu xài cá nhân, bản thân bị cáo có nghề nghiệp nhưng lại lười lao động, xem thường tài sản của người khác, bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang man, lo lắng trong nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Xét nhân thân của bị cáo là xấu: Ngày 15/9/2010 bị Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 09/3/2011, ngày 28/12/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, ngày 02/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 26/01/2019. Nên cần phải xử phạt nghiêm khắc nhằm để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhưng khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như bị cáo đầu thú, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp lại khoản tiền thu lợi để khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Về vật chứng đã thu giữ:

Đối với 01 USB lưu trữ hình ảnh thu từ hệ thống Camera an ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đưa lưu trữ trong hồ sơ vụ án là đúng quy định.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo N nộp và 700.000 đồng do chị Yên nộp. Xét thấy số tiền có được từ việc bán tài sản của anh L do bị cáo N trộm mà có. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình đã trả lại cho anh L là đúng quy định nên được đối trừ nghĩa vụ bồi thường cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô, hiệu Vision màu đỏ đen, biển số 69D1-32819, đã qua sử dụng do ông Cao Quốc Việt đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định được ông Việt hoàn toàn không biết Nam sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình đã trả lại cho ông Việt là phù hợp.

Đối với 01 cái quần Jean màu xanh, loại quần dài, quần cũ đã qua sử dụng, 01 cái áo sơ mi tay dài có hình lá cây trắng, xanh, vàng, áo cũ đã qua sử dụng, 01 cái áo khoác vải dù màu đen, trên thân áo có ghi dòng chữ SPORT, tay dài, áo cũ đã qua sử dụng, 01 cái nón bảo hiểm màu trắng đục có dòng chữ GIORGIO ARMANI, nón cũ đã qua sử dụng, 01 đôi dép màu xanh mặt dưới có ghi dòng chữ “thu do thanh speedcar”, dép cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N. Tại phiên tòa bị cáo N không yêu cầu nhận lại. Xét thấy các tài sản này đều đã qua sử dụng và hiện tại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn L yêu cầu bị cáo N tiếp tục khắc phục, bồi thường cho anh số tiền 13.966.000 đồng được bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Lê Thị Y mua tài sản của bị cáo N nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo N phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình không xử lý trách nhiệm là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Cao Hoàng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Hoàng N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 14/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo Cao Hoàng N bồi thường cho anh Trần Văn L số tiền 13.966.000 đồng (mười ba triệu chín trăm sáu mươi sáu đồng).

Kể từ ngày anh Trần Văn L có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được thi hành án nếu như bị cáo N chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm phần lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Cao Hoàng N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 698.300 đồng (sáu trăm chín mươi tám nghìn ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy Đối với 01 cái quần Jean màu xanh, loại quần dài, quần cũ đã qua sử dụng, 01 cái áo sơ mi tay dài có hình lá cây trắng, xanh, vàng, áo cũ đã qua sử dụng, 01 cái áo khoác vải dù màu đen, trên thân áo có ghi dòng chữ SPORT, tay dài, áo cũ đã qua sử dụng, 01 cái nón bảo hiểm màu trắng đục có dòng chữ GIORGIO ARMANI, nón cũ đã qua sử dụng, 01 đôi dép màu xanh mặt dưới có ghi dòng chữ “thu do thanh speedcar”, dép cũ đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo N và bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CAND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tiêu Hồng Phụng**